

KẾ HOẠCH

Triển khai Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20 tháng 6 năm 2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Triển khai Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20 tháng 6 năm 2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân và Văn bản số 4036/BTP-PBGDPL ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Bộ Tư pháp về việc triển khai Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 1521/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kịp thời tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp tại Kết luận số 80-KL/TW ngày 20 tháng 6 năm 2020 của Ban Bí thư để tạo chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), nâng cao ý thức tự giác, tôn trọng, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và toàn thể Nhân dân.

2. Xác định các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu để các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả Kết luận số 80-KL/TW ngày 20 tháng 6 năm 2020 của Ban Bí thư, đáp ứng yêu cầu triển khai công tác PBGDPL trong tình hình mới.

3. Bảo đảm tính khả thi, kế thừa, phát triển, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, lĩnh vực, hướng về cơ sở, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị và phù hợp với nhu cầu xã hội; gắn PBGDPL với xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. **Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của hệ thống chính trị trong triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.**

1.1. Các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Tiếp tục quán triệt, triển khai sâu rộng, toàn diện nội dung Kết luận số 80-

KL/TW ngày 20 tháng 6 năm 2020 của Ban Bí thư bằng hình thức phù hợp đến các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Kết luận; phát huy vai trò, xác định trách nhiệm cụ thể của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL và hoạt động phối hợp giữa các ngành, các cấp trong công tác này; gắn việc triển khai Kết luận với thực hiện các nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; kết hợp PBGDPL với nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và việc thực hiện nhiệm vụ chính trị tại cơ quan, đơn vị.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong Quý IV năm 2020.

1.2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp, Hiệp hội doanh nghiệp:

- Tổ chức phổ biến, quán triệt sâu rộng các nội dung Kết luận số 80-KL/TW ngày 20 tháng 6 năm 2020 của Ban Bí thư bằng hình thức phù hợp cho các Đoàn viên, Hội viên, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý; ban hành văn bản hướng dẫn, triển khai Kết luận số 80-KL/TW ngày 20 tháng 6 năm 2020 của Ban Bí thư trong hệ thống tổ chức mình, xác định đây là nhiệm vụ chính trị của tổ chức, đoàn thể các cấp và doanh nghiệp trong công tác PBGDPL.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong Quý IV năm 2020.

2. Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật bảo đảm phù hợp với nhu cầu xã hội và từng nhóm đối tượng, địa bàn.

2.1. Các sở, ban ngành thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức thông tin, phổ biến pháp luật trong các lĩnh vực, phạm vi do mình quản lý tới toàn thể cán bộ và Nhân dân bằng hình thức phù hợp; chú trọng PBGDPL về các chính sách, pháp luật được dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội để tạo sự đồng thuận, nhất quán trong thực thi chính sách, pháp luật; thông tin rộng rãi, kịp thời các dự thảo chính sách pháp luật có tác động lớn đến xã hội ngay từ khâu đề xuất chính sách và soạn thảo văn bản; thực hiện PBGDPL bằng tiếng dân tộc thiểu số, tiếng nước ngoài phù hợp với đối tượng đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế của đất nước.

- Đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL theo hướng lấy người dân làm trung tâm. Khi thực hiện thông tin, phổ biến về các lĩnh vực pháp luật, chuyên đề khác nhau cần gắn với việc đáp ứng quyền tiếp cận thông tin của đối tượng PBGDPL; thông tin tới Nhân dân về cơ chế bảo đảm quyền con người, quyền công dân theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

- Tăng cường truyền thông về PBGDPL; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL gắn với triển khai có hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019-2021” trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 1655/KH-UBND ngày 02 tháng 7 năm

2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh, trong đó tập trung xây dựng và vận hành có hiệu quả Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh; cập nhật, nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật; xây dựng, đổi mới, cải tiến chuyên mục PBGDPL trên Trang thông tin điện tử ngành, địa phương; tăng cường ứng dụng mạng xã hội trong công tác PBGDPL.

- Tổ chức đối thoại chính sách pháp luật, giải đáp pháp luật và các vướng mắc phổ biến trong áp dụng pháp luật về các lĩnh vực, phạm vi do mình quản lý cho Nhân dân, doanh nghiệp bằng các hình thức phù hợp.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.2. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành tham mưu Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh:

- Hướng dẫn nội dung PBGDPL trên cơ sở bám sát và đáp ứng nhu cầu của người dân và yêu cầu quản lý nhà nước, quản lý xã hội, phù hợp với đối tượng, địa bàn cụ thể; hướng dẫn sử dụng linh hoạt, có hiệu quả các hình thức, cách thức PBGDPL; nghiên cứu cơ chế, mô hình cụ thể tạo điều kiện cho người dân chủ động tìm hiểu, học tập pháp luật.

- Tăng cường phối hợp, kết nối chia sẻ thông tin pháp luật trên môi trường mạng bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.3. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Hướng dẫn, định hướng việc tăng cường và phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, xuất bản, các phương tiện thông tin đại chúng tham gia PBGDPL; phối hợp, hướng dẫn tổ chức các đợt cao điểm phổ biến, truyền thông về lĩnh vực pháp luật quan trọng, được xã hội quan tâm khi có đề nghị của cơ quan soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật hoặc cơ quan có thẩm quyền; Nghiên cứu, hướng dẫn cơ chế phối hợp, xác định trách nhiệm cụ thể của cơ quan báo chí để thực hiện PBGDPL trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.4. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Kon Tum:

- Tiếp tục tổ chức sản xuất, nâng cao chất lượng các chương trình, chuyên trang, chuyên mục PBGDPL với hình thức phong phú; tăng cường lồng ghép nội dung pháp luật trong các chương trình giải trí trên truyền hình; chú trọng hoạt động tư vấn, giải đáp, đối thoại chính sách pháp luật và bố trí vào các khung giờ thu hút đông đảo khán, thính giả; tổ chức các đợt cao điểm phổ biến, truyền thông về lĩnh vực pháp luật quan trọng, được xã hội quan tâm.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.5. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan:

- Trên cơ sở sách giáo khoa, tài liệu PBGDPL, tài liệu bồi dưỡng về đổi mới

phương pháp dạy học do Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì biên soạn, biên tập, phát hành sách giáo khoa, tài liệu PBGDPL, tài liệu bồi dưỡng về đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá nội dung giáo dục pháp luật trong chương trình môn học và hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển năng lực người học trong cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân. Nội dung PBGDPL phù hợp với lứa tuổi, góp phần xây dựng và hình thành thế hệ trẻ có văn hóa, lối sống lành mạnh, có lòng yêu nước và luôn tuân thủ, chấp hành nghiêm chỉnh quy định pháp luật.

- Định kỳ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ giáo viên, người làm công tác pháp chế trong ngành giáo dục; chuẩn hoá đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giảng viên dạy pháp luật theo thẩm quyền.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Tiếp tục tham mưu thực hiện Đề án “*Nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trong nhà trường*” đến năm 2021 theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và tỉnh; hưởng ứng, tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên các trường trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, các trường học đủ điều kiện tích cực dự thi Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật “*Pháp luật học đường*” sau khi có hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

2.6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tư pháp và một số sở, ban ngành, địa phương liên quan:

- Có giải pháp cụ thể để nâng cao chất lượng công tác giảng dạy, học tập pháp luật tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tập trung vào việc chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, giảng viên giảng dạy môn học Pháp luật theo thẩm quyền; hoàn thiện nội dung giáo trình, chương trình đào tạo; định kỳ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên, người làm công tác pháp chế, người làm công tác giáo dục nghề nghiệp trong ngành lao động - thương binh và xã hội góp phần đổi mới căn bản, toàn diện về lĩnh vực này.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “*Tăng cường công tác PBGDPL trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2022 - 2027*”.

Thời gian thực hiện: Năm 2021.

- Tiếp tục thực hiện Đề án “*Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp*” đến năm 2021 theo Kế hoạch số 2401/KH-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Phối hợp PBGDPL trong nhà trường và cơ sở giáo dục nghề nghiệp, chú trọng đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân, đồng thời thực hiện có chất lượng các hoạt động PBGDPL ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp; hưởng ứng, tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên, học viên các trường học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp đủ điều kiện tích cực dự thi Cuộc

thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật “*Pháp luật học đường*” sau khi có hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

3. Tổ chức triển khai công tác PBGDPL toàn diện, rộng khắp đến các đối tượng trên địa bàn tỉnh, có trọng tâm, trọng điểm

3.1. Các sở, ban ngành thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Tổ chức thực hiện PBGDPL hướng mạnh về cơ sở, phát huy vai trò chủ trì của các Tổ chức pháp chế, Phòng Tư pháp và sự tham gia, vào cuộc của các cơ quan, đơn vị và đoàn thể ở cơ sở; lồng ghép với hòa giải ở cơ sở, tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý, các hoạt động sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, học tập tại cộng đồng và các phong trào vận động Nhân dân tuân thủ, chấp hành pháp luật, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, hiện đại. Lồng ghép, phát huy vai trò hỗ trợ của các thiết chế văn hóa - thể thao cơ sở, thông tin tham gia PBGDPL ở cơ sở.

- Cán bộ, công chức, viên chức phải có trách nhiệm và nghĩa vụ chủ động trong tìm hiểu và gương mẫu trong thực thi pháp luật; gắn việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ với việc thông tin, phổ biến pháp luật tới Nhân dân; vận dụng kỹ năng dân vận khéo trong PBGDPL, gắn phổ biến pháp luật với việc thực hiện dân chủ ở cơ sở; đồng thời, vận động, khuyến khích công dân tìm hiểu, sử dụng, chấp hành, tuân thủ pháp luật.

- Gắn công tác PBGDPL với việc xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Xác định việc nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn là điều kiện để đánh giá xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Ưu tiên nguồn lực PBGDPL cho các nhóm đối tượng đặc thù, dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, địa bàn trọng yếu về quốc phòng an ninh; gắn thực hiện PBGDPL với việc thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi giai đoạn 2021 - 2030 và các chương trình, đề án liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.2. Sở Tư pháp:

- Tổ chức tổng kết thực hiện Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021 ban hành theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ và các Đề án về PBGDPL trong Chương trình; xác định nhu cầu, phương hướng, nhiệm vụ, cách thức để triển khai thực hiện cho phù hợp với tình hình mới; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình PBGDPL giai đoạn 2022 - 2027 và các Đề án về PBGDPL giai đoạn tiếp theo sau khi có hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Trên cơ sở Bộ tiêu chí quốc gia về chuẩn tiếp cận pháp luật do Bộ Tư pháp chủ trì biên soạn, biên tập, phát hành Bộ tiêu chí quốc gia về chuẩn tiếp cận pháp luật, tổ chức tập huấn, hướng dẫn đánh giá Bộ tiêu chí quốc gia về chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh; theo dõi, kiểm tra nắm bắt tình hình thực tế và hướng

dẫn, tháo gỡ vướng mắc trong quá trình đánh giá Bộ tiêu chí quốc gia về chuẩn tiếp cận pháp luật sau khi có hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Tiếp tục thực hiện Đề án “*Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012 - 2016*” đến năm 2021; Đề án “*Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2019 - 2021*” theo Kế hoạch số 1655/KH-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3.3. Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh; các cơ quan, tổ chức là thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh; Hội đồng phối hợp PBGDPL các huyện, thành phố:

- Phát huy vai trò, trách nhiệm trong định hướng triển khai công tác PBGDPL; đổi mới cách thức tổ chức, hoạt động; phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo công tác PBGDPL, điều phối, gắn kết, lồng ghép nguồn lực để triển khai có trọng tâm, trọng điểm.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật để tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

4.1. Các sở, ban ngành thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan:

- Rà soát các quy định pháp luật liên quan đến công tác PBGDPL để tham mưu cơ quan có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế cho phù hợp nhằm tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.2. Sở Tư pháp:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức tổng kết 10 năm thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012.

- Thời gian thực hiện: Năm 2022.

4.3. Sở Tài chính:

- Rà soát, tham mưu cơ quan có thẩm quyền ban hành các văn bản pháp luật quy định về kinh phí bảo đảm cho công tác PBGDPL một cách linh hoạt, phù hợp, đáp ứng yêu cầu công tác PBGDPL theo định hướng cơ chế kinh phí tại các văn bản của Đảng và Nhà nước, trong đó ưu tiên bố trí kinh phí cho các địa phương chưa cân đối được ngân sách và thực hiện các nhiệm vụ PBGDPL cho đối tượng đặc thù, yếu thế, người dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; các vấn đề pháp luật cấp bách cần được phổ biến, quán triệt ngay theo nhu cầu của người dân hoặc yêu cầu từ quản lý nhà nước.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Tăng cường và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác

PBGDPL.

5.1. Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan:

- Hướng dẫn, củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng, năng lực phân tích, đánh giá, tham mưu hoàn thiện chính sách linh hoạt cho đội ngũ công chức thực hiện công tác PBGDPL; tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ này bảo đảm hoạt động chất lượng, hiệu quả, chủ động tham mưu triển khai PBGDPL đáp ứng và phù hợp với yêu cầu thực tế.

- Tiếp tục rà soát đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật theo hướng chuyên sâu, chuyên nghiệp; chỉ công nhận, duy trì hoạt động đối với báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực sự có năng lực và hoạt động thực chất; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL cho đội ngũ này.

- Xây dựng, ban hành chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện để thu hút đội ngũ chuyên gia pháp luật tham gia PBGDPL cho Nhân dân, hướng tới coi đây là lực lượng nòng cốt để thực hiện công tác này.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5.2. Công an tỉnh:

- Chỉ đạo, hướng dẫn lực lượng Công an tích cực tham gia công tác PBGDPL tại cơ sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; định kỳ bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ này.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành có liên quan xây dựng, thực hiện Đề án nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL gắn với vận động quần chúng Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an.

Thời gian thực hiện: Năm 2021.

- Tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2017 -2021” theo Kế hoạch số 1054/KH-UBND ngày 02 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5.3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ban ngành có liên quan xây dựng, thực hiện Đề án phát huy vai trò của lực lượng Quân đội tham gia PBGDPL, trong đó ưu tiên sử dụng cán bộ, chiến sỹ Bộ đội Biên phòng tỉnh tham gia phổ biến pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại địa bàn.

Thời gian thực hiện: Năm 2021.

- Chỉ đạo các lực lượng, đơn vị trực thuộc tích cực tham gia công tác

PBGDPL tại cơ sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; định kỳ bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ này.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Tiếp tục thực hiện Đề án “*Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2017-2021*” trên khu vực biên giới tỉnh Kon Tum.

5.4. Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh và địa phương:

- Tăng cường PBGDPL cho đồng bào dân tộc thiểu số vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tham mưu, thực hiện chính sách ưu tiên sử dụng người biết tiếng dân tộc thiểu số, người có uy tín trong cộng đồng dân cư, già làng, trưởng bản, chức sắc, chức việc trong các tôn giáo ở vùng dân tộc thiểu số tham gia công tác PBGDPL, lồng ghép PBGDPL với thực hiện các văn bản, chính sách liên quan đến đối tượng này.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Huy động các nguồn lực xã hội tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

6.1. Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh:

- Tổ chức phổ biến pháp luật cho các đối tượng là thành viên, hội viên do mình quản lý; động viên, khuyến khích các thành viên, hội viên phát huy trách nhiệm xã hội tích cực tham gia tư vấn pháp luật, PBGDPL, trợ giúp pháp lý cho Nhân dân; xây dựng, triển khai các mô hình, cách thức PBGDPL cụ thể thông qua việc huy động nguồn lực xã hội tham gia công tác này.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Hội Luật gia tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan tiếp tục thực hiện Đề án “*Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2012 - 2016*” đến năm 2021 theo Kế hoạch số 2664/KH-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài chính nghiên cứu cơ chế, chính sách huy động các nguồn vốn đầu tư cho công tác PBGDPL.

Thời gian thực hiện: Năm 2021, 2022.

- Tiếp tục thực hiện Đề án “*Đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật phục vụ hoạt động khởi nghiệp, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế*” theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh.

6.3. Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ban ngành liên quan tham mưu ban hành chính sách ưu đãi, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia PBGDPL cho Nhân dân.

- Thời gian thực hiện: Năm 2021, 2022.

6.4. Sở Tư pháp:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh nghiên cứu, đề xuất cơ quan có thẩm quyền cơ chế huy động các doanh nghiệp, Luật sư, Nhà khoa học, người có uy tín trong cộng đồng dân cư... tham gia thông tin, phổ biến, tư vấn, giải đáp pháp luật cho Nhân dân.

- Thời gian thực hiện: Năm 2022.

6.5. Các sở, ban ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan:

- Tạo điều kiện, có chính sách khuyến khích cụ thể, phù hợp để huy động tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn tham gia, hỗ trợ triển khai công tác PBGDPL.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

7.1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận:

- Chỉ đạo, hướng dẫn cán bộ, đoàn viên, Hội viên và cộng đồng dân cư trực tiếp tham gia PBGDPL; thường xuyên tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao năng lực, kỹ năng PBGDPL cho đội ngũ này góp phần nâng cao chất lượng PBGDPL; chủ động phối hợp tổ chức đối thoại chính sách pháp luật giữa các cơ quan nhà nước và Nhân dân, vận động Nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia xây dựng, phản biện, giám sát thi hành pháp luật của các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức, trong đó có các văn bản, chính sách về PBGDPL; đổi mới hình thức PBGDPL, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tập trung PBGDPL trên mạng xã hội, mạng viễn thông nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác này.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7.2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên:

- Tham mưu ban hành cơ chế chính sách để bảo đảm tài chính cho việc triển khai các hoạt động PBGDPL của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận ở các cấp và cơ sở.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

8. Đổi mới tổ chức và hoạt động quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật.

8.1. Sở Tư pháp:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan rà soát các văn bản quy định về tổ chức, hoạt động của đơn vị tham mưu, thực hiện quản lý nhà

nước về phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc Sở Tư pháp và trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc đổi mới tổ chức, hoạt động của đơn vị theo hướng chuyên trách, hoạt động linh hoạt, hiệu quả sau khi có hướng dẫn của Trung ương và tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh nhằm đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo công tác PBGDPL một cách toàn diện, hiệu quả trên phạm vi toàn tỉnh.

Thời gian thực hiện: Quý I năm 2021.

8.2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Bảo đảm biên chế, kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ có hiệu quả công tác PBGDPL tại địa phương, nhất là cấp cơ sở.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp huyện để lãnh đạo, chỉ đạo công tác PBGDPL toàn diện, hiệu quả.

Thời gian thực hiện: Quý I năm 2021.

9. Kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

9.1. Kiểm tra, sơ kết, tổng kết công tác phổ biến, giáo dục pháp luật:

- Các sở, ban ngành thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này; thường xuyên theo dõi, kịp thời khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích, đóng góp trong công tác PBGDPL tại sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương mình.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

9.2. Đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật:

- Các sở, ban ngành thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cần xác định kết quả triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật là một trong những tiêu chí đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, đoàn thể và địa phương nghiên cứu, tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Thời gian thực hiện: Năm 2022.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban ngành thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan:

- Căn cứ Kế hoạch này và tình hình, điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị để có biện pháp triển khai thực hiện cho phù hợp, đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

- Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này về Sở Tư pháp (*lồng ghép trong Báo cáo công tác tư pháp*) để tổng hợp chung.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị xã hội, đoàn thể cấp tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện.

3. Sở Tài chính thường xuyên rà soát, đôn đốc, hướng dẫn việc bố trí kinh phí triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho các sở, ban ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên và địa phương.

4. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh những vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh đến Sở Tư pháp để được hướng dẫn giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tư pháp (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Công nghệ - Thông tin, Bộ Tư pháp;
- Cục Hộ tịch, Quốc tịch, Chứng thực - Bộ Tư pháp;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh (CVP, PCVP-NC);
- Lưu VT-NC-NTT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Tháp